

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THANH HÓA
Số: 2784 /QĐ-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Thanh Hóa, ngày 17 tháng 8 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
**Về việc thông qua phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính
trong lĩnh vực đất đai thuộc thẩm quyền giải quyết
của UBND cấp huyện, tỉnh Thanh Hóa**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về
kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của
Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm
soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng,
Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ về việc hướng dẫn nghiệp vụ kiểm soát thủ tục
hành chính;*

*Căn cứ Quyết định số 5247/QĐ- UBND ngày 21/12/2021 của Chủ tịch
UBND tỉnh về ban hành Kế hoạch kiểm soát thủ tục hành chính năm 2022;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số
696/TTr-STNMT ngày 15/8/2022.*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thông qua phương án đơn giản hóa 01 thủ tục hành chính trong
lĩnh vực đất đai thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện, tỉnh Thanh
Hóa (có Phụ lục đính kèm).

Điều 2. Giao Sở Tài nguyên và Môi trường dự thảo Báo cáo kết quả rà
soát, đánh giá thủ tục hành chính của UBND tỉnh kèm theo phương án đơn giản
hóa đã được thông qua tại Quyết định này, trình Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, phê
duyet gửi Bộ Tài nguyên và Môi trường.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Bộ Tài nguyên và Môi trường (để b/c);
- Cục Kiểm soát TTHC-VPCP (để b/c);
- Chủ tịch UBND tỉnh (để b/c);
- Sở Tài nguyên và Môi trường (để biết);
- Lưu: VT, KSTTHCNC.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Thi

Phụ lục
PHƯƠNG ÁN ĐƠN GIẢN HÓA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
TRONG LĨNH VỰC ĐẤT ĐAI THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT
CỦA UBND CẤP HUYỆN

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày /8/2022
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa)*

Thủ tục hành chính: Thẩm định nhu cầu sử dụng đất để xem xét giao đất, cho thuê đất không thông qua đấu giá quyền sử dụng đất đối với hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư (cấp huyện).

Thủ tục hành chính: Thẩm định nhu cầu sử dụng đất để xem xét giao đất, cho thuê đất không thông qua đấu giá quyền sử dụng đất đối với hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư (cấp huyện). (2.001234.000.00.00.H56)

1. Nội dung đơn giản hóa

- Về thành phần hồ sơ: Bộ Trích lục bản đồ địa chính thửa đất hoặc trích đo địa chính thửa đất (Phòng Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm cung cấp trích lục bản đồ địa chính thửa đất đối với những nơi đã có bản đồ địa chính hoặc thực hiện trích đo địa chính thửa đất theo yêu cầu của người xin giao đất, thuê đất).

Lý do: Việc yêu cầu công dân phải nộp trích lục hoặc tờ trích đo địa chính thửa đất khi làm thủ tục giao đất, cho thuê đất là không phù hợp, muốn làm được thủ tục này thì trước đó công dân phải thực hiện thủ tục về trích lục bản đồ hoặc trích đo. Đây là giấy tờ do cơ quan tài nguyên và môi trường cung cấp và thực hiện, do đó nên đưa nội dung này vào trình tự thực hiện của Phòng Tài nguyên và Môi trường. Khi nhận được Đơn giao đất, cho thuê đất của công dân thì Phòng Tài nguyên thực hiện kiểm tra cung cấp Trích lục bản đồ địa chính; trường hợp phải trích đo địa chính thửa đất thì chủ động thực hiện đo đạc và thu phí theo quy định. Việc cung cấp thành phần hồ sơ này là công việc của cơ quan nhà nước chủ động thực hiện, không nên quy định thành yêu cầu bắt công dân phải nộp.

- Về thời gian thực hiện: Đề nghị tăng thời gian giải quyết từ 15 ngày làm việc lên 20 ngày làm việc do phải gộp thời gian thực hiện đo đạc và trích đo bản đồ địa chính vào thủ tục thẩm định.

2. Kiến nghị thực thi

- Bổ điểm d Khoản 1 Điều 3 Thông tư số 30/2014/TT- BTNMT ngày 02/6/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về hồ sơ giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất, thu hồi đất.

- Sửa đổi Khoản 1 Điều 4 Thông tư số 30/2014/TT- BTNMT "1. Người xin giao đất, thuê đất nộp 01 bộ hồ sơ các giấy tờ quy định tại Điểm a của Thông tư này; " (bỏ cụm từ " và Điểm d Khoản 1 Điều 3").

- Bổ sung điểm d vào Khoản 2 Điều 4 Thông tư số 30/2014/TT- BTNMT, cụ thể : " d) Trích lục bản đồ địa chính thửa đất hoặc trích đo địa chính thửa đất. Cơ quan tài nguyên và môi trường có trách nhiệm kiểm tra, cung cấp trích lục bản đồ địa chính thửa đất đối với những nơi đã có bản đồ địa chính hoặc thực hiện trích đo địa chính thửa đất" (chuyển điểm d Khoản 1 Điều 3 Thông tư số 30/2014/TT- BTNMT xuống thành điểm d Khoản 2 Điều 4 Thông tư số 30/2014/TT- BTNMT).

- Sửa đổi Khoản 20 Điều 1 Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 về sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai, theo hướng tăng thời gian giải quyết của TTHC do phải thực hiện đo đạc và trích đo bản đồ địa chính.

3. Lợi ích phương án đơn giản hóa

- Tổng chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa: 13.407.178 đồng.
 - Tổng chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa: 11.400.010 đồng.
 - Tổng chi phí tiết kiệm: 2.007.168 đồng.
 - Tỷ lệ cắt giảm sau đơn giản hóa: 15 %.
-